TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **56**/2018/HNGĐ – ST
Ngày: 30-11-2018
V/v "Thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và Ca tài sản chung sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Hương
2. Ông Nguyễn Thành Vui

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị M - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 360/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2018, về việc *"Thay đổi người trực tiếp nuôi con và Ca tài sản chung sau khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2018/QĐHPT ngày 20/11/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Đỗ Thị Thanh M,** sinh năm: 1999 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, Ấp 54, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản uỷ quyền ngày 14 tháng 8 năm 2018): Ông **Trần Thiết H**, sinh năm 1960 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 82 Lý Tự Trọng, Khu phố Ninh Phú, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

2. *Bị đơn:* Anh **Dương Văn V,** sinh năm: 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, Ấp 54, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 8 năm 2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đỗ Thị Thanh M trình bày: Chị M tự nguyện sống chung với anh Dương Văn V từ tháng 4 năm 2016 nhưng đến tháng 4 năm 2017 mới đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống chị M và anh V có 01 con chung tên là Dương Quỳnh C, sinh ngày 03/3/2017. Quá trình chung sống chị M và anh V được ông Đỗ Văn Đỉnh và bà Trần Thị Thanh Lan (là bố mẹ ruột của chị M) tặng cho quyền sử dụng đất và được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận số CS 00198 cấp ngày 26/6/2017.

Do vợ chồng có mâu thuẫn nên ông V đã yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 237/2018/QĐST-HNGĐ ngày 08/8/2018 thì chị M và anh Dương Văn V thuận tình ly hôn. Về con chung anh V nuôi dưỡng con chung Dương Quỳnh C, sinh ngày 03/3/2017 và không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung thì vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có.

Từ khi cháu Dương Quỳnh C được sinh ra cho đến nay do cháu Dương Thị Quỳnh C bị suy dinh dưỡng và chậm phát triển về thể chất nên chị M vẫn là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu C. Hiện nay cháu C vẫn chưa đủ 36 tháng tuổi và để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu C thì chị M yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cháu Dương Quỳnh C, sinh ngày 03/3/2017 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Yêu cầu Tòa án buộc anh Dương Văn V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng cấp dưỡng 1.500.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/9/2018.

Về tài sản chung: Yêu cầu Tòa án Ca tài sản chung là quyền sử dụng đất số CS 00198 cấp ngày 26/6/2017 mang tên Dương Văn V và Đỗ Thị Thanh M, cụ thể thửa đất số 184, tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại ấp 54, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Diện tích 663m^2. Nguyện vọng của chị M là được nhận quyền sử dụng đất trên và hoàn lại 1/2 giá trị quyền sử dụng đất cho anh Dương Văn V.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Trần Thiết H trình bày: Thống nhất với lời trình bày trên của nguyên đơn về yêu cầu C tài sản chung. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh và nhu cầu của bà M để Ca tài sản chung theo như nguyện vọng của bà M.

Bị đơn anh Dương Văn V đã được Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, anh Dương Văn V vẫn không trình bày ý kiến của mình, không có mặt để làm việc và không chấp hành theo các văn bản tố tụng mà tòa án đã tống đạt. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và Thư ký tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Thanh M, cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao con chung Dương Quỳnh C, sinh ngày 03/3/2017 cho chị Đỗ Thị Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc ông Dương Văn V cấp dưỡng nuôi con tên Dương Quỳnh C, sinh ngày 03/3/2017, mỗi tháng cấp dưỡng 1.500.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/9/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

+ Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Thanh M được quyền sử dụng đối với tài sản là quyền sử dụng đất diện tích 663m^2 , thuộc thửa đất số 184, tờ bản đồ số 11, tọa lạc Ấp 54, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, đã được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận số CS 00198 cấp ngày 26/6/2017 mang tên Dương Văn V và Đỗ Thị Thanh M.

Chị Đỗ Thị Thanh M có nghĩa vụ hoàn trả cho anh Dương Văn V 1/2 giá trị quyền sử dụng đất trên, tương ứng với số tiền: 10.017.900đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Đỗ Thị Thanh M nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và Ca tài sản chung sau khi ly hôn, yêu cầu của chị M được quy định tại khoản 1, 3 và 5 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông V cư trú tại huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, được quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chấp hành quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tống đạt văn bản tố tụng:

Tòa án đã tiến hành xác minh và tống đạt các văn bản tố tụng cho anh Dương Văn V đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, anh Dương Văn V vẫn không trình bày ý kiến của mình và vắng mặt suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án . Vì vậy, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được và căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn Dương Văn V.

Về nội dung:

[1] Về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 237/2018/QĐST-HNGĐ ngày 08/8/2018 thì anh Dương Văn V là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Dương Quỳnh C, sinh ngày 03/3/2017 và không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, từ khi sinh ra cho đến nay do cháu C bị chậm phát triển về thể chất nên mẹ cháu C vẫn là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu C và hiện nay cháu C vẫn chưa đủ 36 tháng tuổi. Xét thấy, cần đảm bảo cho lợi ích của con chung chưa thành niên phát triển toàn diện về mọi mặt và theo quy định của pháp luật con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy, cần giao cháu Dương Quỳnh C, sinh ngày 03/3/2017 cho chị Đỗ Thị Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp.

[2] Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đỗ Thị Thanh M yêu cầu anh Dương Văn V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng cấp dưỡng 1.500.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/9/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Xét thấy, do chị Đỗ Thị Thanh M và anh Dương Văn V không thỏa thuận được với nhau về mức cấp dưỡng nuôi con chung, căn cứ vào tình hình thực tế hiện nay đối với các C phí sinh hoạt cũng như các C phí khác để đảm bảo nhu cầu thiết yếu trong cuộc sống của con chưa thành niên thì mức cấp dưỡng 1.500.000đồng/tháng mà chị M yêu cầu anh V phải có nhĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp. Vì vậy, cần buộc anh Dương Văn V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tháng nuôi con chung Dương Quỳnh C, sinh ngày 03/3/2017, mức cấp dưỡng là 1.500.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/9/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[3] Về yêu cầu Ca tài sản chung sau khi ly hôn:

Theo yêu cầu của chị Đỗ Thị Thanh M, chị M yêu cầu Tòa án Ca tài sản chung là quyền sử dụng đất số CS 00198 cấp ngày 26/6/2017 mang tên Dương Văn V và Đỗ Thị Thanh M, cụ thể thửa đất số 184, tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại ấp 54, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Diện tích 663m^2. Nguyện vọng của chị M là được nhận quyền sử dụng đất trên và hoàn lại 1/2 giá trị quyền sử dụng đất cho anh Dương Văn V.

Theo biên bản định giá tài sản ngày 02/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Lộc Ninh thì quyền sử dụng đất diện tích 663m^2 thuộc thửa đất số 184, tờ bản đồ số 11, tọa lạc Ấp 54, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, đã được cấp giấy chứng nhận số CS 00198 cấp ngày 26/6/2017 mang tên Dương Văn V và Đỗ Thị Thanh M, cụ thể như sau: Đất ở: 100m^2 x 105.000 đồng/m^2 = 7.875.000đồng; Đất trồng cây lâu năm: 563m^2 x 27.000đồng/m^2 = 12.160.800đồng

Căn cứ vào hoàn cảnh, điều kiện và nhu cầu nên tài sản chung của chị M và anh V được Ca như sau: Chị Đỗ Thị Thanh M được quyền sử dụng đối với tài sản là quyền sử dụng đất diện tích 663m^2 , thuộc thửa đất số 184, tờ bản đồ số 11, tọa lạc ấp 54, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, quyền sử dụng đất được Sở tài nguyên và

môi trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận số CS 00198 cấp ngày 26/6/2017 mang tên Dương Văn V và Đỗ Thị Thanh M. Chị Đỗ Thị Thanh M có nghĩa vụ hoàn trả cho anh Dương Văn V 1/2 giá trị quyền sử dụng đất trên, tương ứng với số tiền: 10.017.900 đồng.

Chị Đỗ Thị Thanh M có trách nhiệm liên hệ với Cơ quan có thẩm quyền để kê khai đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

[4] Về C phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), mỗi bên phải chịu ½ C phí, do chị M đã nộp số tiền tạm ứng C phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá là 2.000.000 đồng nên anh V phải hoàn lại cho chị M số tiền 1.000.000 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn và bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với giá trị phần tài sản được Ca. Bị đơn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con. Như vậy, chị Đỗ Thị Thanh M phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 500.895 đồng *(Năm trăm nghìn tám trăm chín mươi lăm đồng).* Anh Dương Văn V phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 800.895 đồng *(Tám trăm nghìn tám trăm chín mươi lăm đồng).*

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1, 3, 5 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 227; Điều 228 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 39 Bộ luật dân sự;

- Áp dụng Điều 59; Điều 62; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 107; Điều 110: Điều 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Thanh M:

- Về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn: Giao cháu Dương Quỳnh C, sinh ngày 03/3/2017 cho chị Đỗ Thị Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Dương Văn V cấp dưỡng nuôi con Dương Quỳnh C, sinh ngày 03/3/2017. Phương thức cấp dưỡng: Cấp dưỡng hàng tháng. Mức cấp dưỡng: 1.500.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng: Tính từ ngày 01/9/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Thanh M được quyền sử dụng đối với tài sản là quyền sử dụng đất diện tích 663m^2 , thuộc thửa đất số 184, tờ bản đồ số 11, tọa lạc ấp 54, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, quyền sử dụng đất đã được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận số CS 00198 ngày 26/6/2017 mang tên Dương Văn V và Đỗ Thị Thanh M.

Chị Đỗ Thị Thanh M có trách nhiệm liên hệ với Cơ quan có thẩm quyền để kê khai, đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Buộc chị Đỗ Thị Thanh M hoàn trả cho anh Dương Văn V 1/2 giá trị quyền sử dụng đất trên, tương ứng với số tiền: 10.017.900 đồng *(Mười triệu không trăm mười bảy ngàn chín trăm đồng).*

2/ Về C phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Buộc anh Dương Văn V hoàn trả cho chị Đỗ Thị Thanh M số tiền 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đỗ Thị Thanh M phải chịu 500.895 đồng *(Năm trăm nghìn tám trăm chín mươi lăm đồng),*được khấu trừ vào số tiền 1.175.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại C cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số 0006137 ngày 06/9/2018. Sau khi khấu trừ C cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho chị Đỗ Thị Thanh M số tiền 674.105đồng.

Anh Dương Văn V phải chịu 800.895 đồng *(Tám trăm nghìn tám trăm chín mươi lăm đồng).*

4/ Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

"*Trong trường hợp bản án được thi hành quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy*

định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự ” .

***Nơi nhận**:*
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKS huyện Lộc Ninh;*
- *THADS huyện Lộc Ninh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Minh